

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 173/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam; trụ sở: Số 108 đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Công Minh và/hoặc ông Nguyễn Võ Chí Hải và/hoặc bà Phí Thị Hiền và/hoặc ông Nguyễn Ánh Dương; địa chỉ: Số 76 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh - là người đại diện theo ủy quyền;

Bị đơn: Bà Phùng Thụy Ngọc Trâm, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 708/36/121 đường Hồng Bàng, Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Phùng Thụy Ngọc Trâm có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 19/7/2024 là 24.002.681.190 đồng, hạn chót vào ngày 29/7/2024, trong đó:

Nợ gốc :	19.740.000.000 đồng.
Nợ lãi trong hạn:	3.664.073.054 đồng.
Nợ quá hạn:	90.362.726 đồng.
Lãi suất chậm trả lãi:	508.245.410 đồng.

Nợ lãi phát sinh thêm kể từ ngày 20/7/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo quy định trong các Hợp đồng tín dụng và phụ lục mà bà Phùng Thụy Ngọc Trâm đã ký kết với Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

2. Bà Phùng Thụy Ngọc Trâm có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 623.137.222 đồng, trong đó nợ gốc quá hạn: 490.336.460 đồng, nợ lãi quá hạn: 132.800.762 đồng, thuộc dư nợ thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 30/12/2021. Nợ lãi phát sinh thêm kể từ ngày 20/7/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo quy định của Hợp đồng.

3. Trong trường hợp bà Phùng Thụy Ngọc Trâm không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền cho phát mãi ngay toàn bộ tài sản bảo là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 41, tờ bản đồ số 44, địa chỉ 393/24 Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận số CE 972332, số vào sổ cấp GCN: CH 03580 do UBND quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/12/2016, do bà Trâm là chủ sở hữu, để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Số tiền phát mãi tài sản sau khi đã trừ các chi phí liên quan đến việc phát mãi sẽ được thanh toán và chi trả theo quy định của pháp luật. Nếu sau khi trả hết nợ cho Ngân hàng mà số tiền phát mãi đối với tài sản thế chấp còn dư thì sẽ được trả lại cho chủ sở hữu của tài sản thế chấp. Nếu số tiền phát mãi tài sản không đủ để trả nợ thì bà Phùng Thụy Ngọc Trâm phải tiếp tục trả cho Ngân hàng số tiền nợ còn lại.

Trong trường hợp bà Phùng Thụy Ngọc Trâm thanh toán xong số nợ cho Ngân hàng mà không phải phát mãi tài sản đã thế chấp để trả nợ thì Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam có nghĩa vụ thực hiện xóa thế chấp và trả lại bản chính Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 972332, số vào sổ cấp GCN: CH 03580 do UBND quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/12/2016 cho bà Phùng Thụy Ngọc Trâm.

4. Về chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ là 20.000.000 đồng, nguyên đơn đã nộp tạm ứng, do bị đơn bà Phùng Thụy Ngọc Trâm chịu theo quy định pháp luật. Bà Phùng Thụy Ngọc Trâm có nghĩa vụ hoàn trả số tiền trên cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

5. Về án phí:

Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm là 66.001.341 đồng (Sáu mươi sáu không trăm lẻ một nghìn ba trăm bốn mươi một đồng).

Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 64.560.618 đồng (Sáu mươi bốn triệu năm trăm sáu mươi nghìn sáu trăm mười tám đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

AA/2021/0021412 ngày 16/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

8. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 11;
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đoàn Tiên